

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân sơ thẩm thụ lý số 124/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2026 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Trọng Nguyên C, sinh năm 1995; địa chỉ: Căn hộ A, số G T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Bà Đặng Trần Bảo T, sinh năm 1996; địa chỉ: 179 Cư Xá Lê Đại Hành, phường Phú Thọ, Thành phố Hồ Chí Minh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Trọng Nguyên C và bà Đặng Trần Bảo T thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 04 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận A (nay là phường P), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05/02/2020 không còn giá trị).

- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), ông **Nguyễn Trọng Nguyên C** và bà **Đặng Trần Bảo T** chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông **C** và bà **T** đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007651 ngày 23/01/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND KV3-TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- UBND P.11, Q.11 (này là P. Phú Thọ), TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lại Thị Thu Thủy